



ISO 9001:2008

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

LÝ LUẬN NHÀ NƯỚC & PHÁP LUẬT

CHƯƠNG XVI

QUY PHẠM PHÁP LUẬT

TS. BÙI QUANG XUÂN

QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- *Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc thừa nhận, thể hiện ý chí và lợi ích của giai cấp cầm quyền trong xã hội, được cơ cấu chặt chẽ để mọi người có thể đối chiếu với hành vi của mình mà có sự xử sự phù hợp trong đời sống.*



NHÀ NƯỚC & PHÁP LUẬT

I. KHÁI NIỆM QUY PHẠM PHÁP LUẬT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

TS. BÙI QUANG XUÂN



1. ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ QUY PHẠM XÃ HỘI

TS. BÙI QUANG XUÂN

QUY PHẠM XÃ HỘI





ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ QUY PHẠM XÃ HỘI

- *Để tồn tại và phát triển con người buộc phải liên kết với nhau thành cộng đồng,*
- ✓ *Tính cộng đồng của đời sống loài người xuất hiện những nhu cầu phải phối hợp, quy tụ hoạt động của các cá nhân riêng rẽ theo những hướng nhất định để đạt được mục đích nào đó.*



ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ QUY PHẠM XÃ HỘI

- *Việc phối hợp hoạt động của những cá nhân riêng rẽ có thể được thực hiện dựa trên những mệnh lệnh cá biệt hoặc bằng cách mâu hoá cách xử sự của con người, nghĩa là **đưa ra các quy tắc xử sự chung làm mâu để bất kỳ ai ở vào những hoàn cảnh, điều kiện đã được dự liệu cũng xử sự như vậy.***





**CHÚNG TA
CÙNG CHIA
SẺ ...**

*Vì sao đưa ra
những cách xử
sự mẫu để điều
chỉnh hành vi
của con người?*



SỞ DĨ CÓ THỂ ĐƯA RA NHỮNG CÁCH XỬ SỰ MẪU ĐỀ ĐIỀU CHỈNH HÀNH VI CỦA CON NGƯỜI LÀ VÌ:

- *Thứ nhất, hành vi của con người thường mang tính tái diễn, lặp đi, lặp lại trong những điều kiện, hoàn cảnh nhất định, mà những điều kiện, hoàn cảnh của đời sống xã hội lại diễn ra theo quy luật.*
- ✓ *Vì thế, có thể biết và dự kiến trước được cách xử sự có thể có của con người khi ở vào những điều kiện, hoàn cảnh đó.*





SỞ DĨ CÓ THỂ ĐƯA RA NHỮNG CÁCH XỬ SỰ MẤU ĐỀ ĐIỀU CHỈNH HÀNH VI CỦA CON NGƯỜI LÀ VÌ:

- *Thứ hai, hành vi của những con người là kết quả của những hoạt động có lý trí và tự do ý chí, nghĩa là, họ nhận thức được việc mình làm và có thể điều khiển được hành vi của mình.*
 - ✓ *Chính vì vậy, có thể đưa ra trước một cách xử sự mấu để buộc mọi người khi ở vào những hoàn cảnh, điều kiện đã dự liệu đều phải chọn cách xử sự đó.*





2. KHÁI NIỆM VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

TS. BÙI QUANG XUÂN

QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- *Quy phạm là mệnh lệnh có ý chí, mang tính điều chỉnh dựa trên cơ sở phản ánh các qui luật khách quan, chứa đựng thông tin về một trật tự hợp lý của hoạt động trong một điều kiện nhất định.*



VĂN BẢN
QUY PHẠM PHÁP LUẬT

QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- *Quy phạm pháp luật là một loại quy phạm xã hội, vì vậy nó mang đầy đủ những đặc tính chung vốn có của quy phạm xã hội, như:*
 - ✓ *Là quy tắc xử sự chung,*
 - ✓ *Là khuôn mẫu để mọi người làm theo,*
 - ✓ *Là tiêu chuẩn để xác định giới hạn và đánh giá hành vi của con người.*



ĐẶC ĐIỂM CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Quy tắc hành vi có tính bắt buộc chung.

Tiêu chuẩn để xác định giới hạn và đánh giá hành vi của con người.

Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và đảm bảo thực hiện

Nội dung cho phép; cấm và bắt buộc

Quy phạm pháp luật có tính hệ thống.

ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- Quy phạm pháp luật luôn gắn liền với nhà nước.
 - ✓ *Do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt ra, thừa nhận hoặc phê chuẩn.*
 - ✓ *Được nhà nước đảm bảo thực hiện.*





ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- *Quy phạm pháp luật thể hiện ý chí nhà nước.*
- ✓ *Nhà nước thể hiện ý chí của mình bằng cách xác định những đối tượng nào trong những điều kiện, hoàn cảnh nào thì phải xử sự theo pháp luật, những quyền và nghĩa vụ pháp lý mà họ có và cả những biện pháp cưỡng chế mà họ buộc phải gánh chịu nếu họ không thực hiện đúng những nghĩa vụ đó.*



ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- *Quy phạm pháp luật là các quy tắc hành vi có tính bắt buộc chung.*
- ✓ *Tính bắt buộc chung của quy phạm pháp luật được hiểu là bắt buộc tất cả những ai nằm trong điều kiện mà quy phạm pháp luật đã quy định.*



ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- *Quy phạm pháp luật được thể hiện dưới hình thức xác định.*
- ✓ *Tính hình thức ở đây thể hiện trong việc biểu thị, diễn đạt chính thức nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật.*



NHÀ NƯỚC & PHÁP LUẬT

II. CƠ CẤU CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

TS. BÙI QUANG XUÂN

CƠ CẤU CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1

• **Giả định**

2

• **Quy định**

3

• **Chế tài**





VẬY, QUY PHẠM PHÁP LUẬT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

- *Quy phạm pháp luật xã hội chủ nghĩa là quy tắc xử sự chung do nhà nước xã hội chủ nghĩa ban hành và bảo đảm thực hiện,*
- *Thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của nhân dân lao động*
- *Để điều chỉnh các quan hệ xã hội theo định hướng xã hội chủ nghĩa.*

QUY PHẠM PHÁP LUẬT
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

ĐẶC ĐIỂM CỦA QPPL

BAO GỒM 3 ĐẶC ĐIỂM

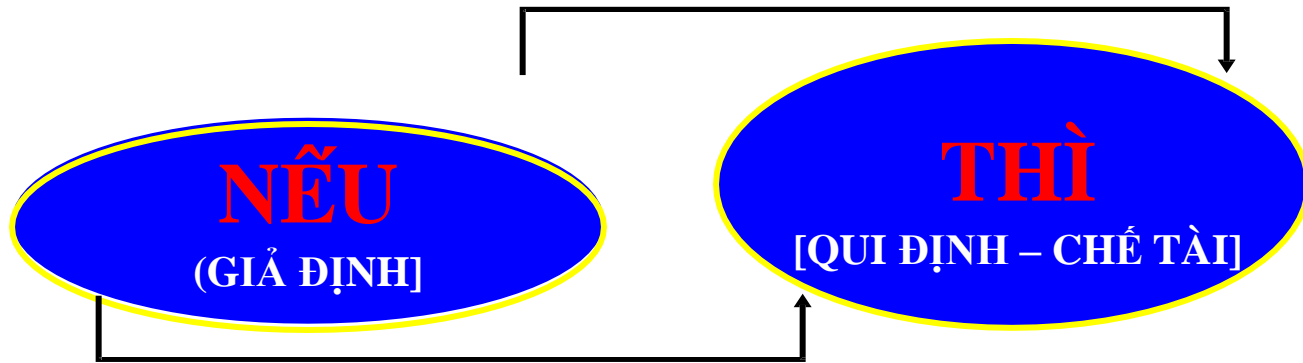
*Quy tắc xử
sự, bắt buộc
chung*

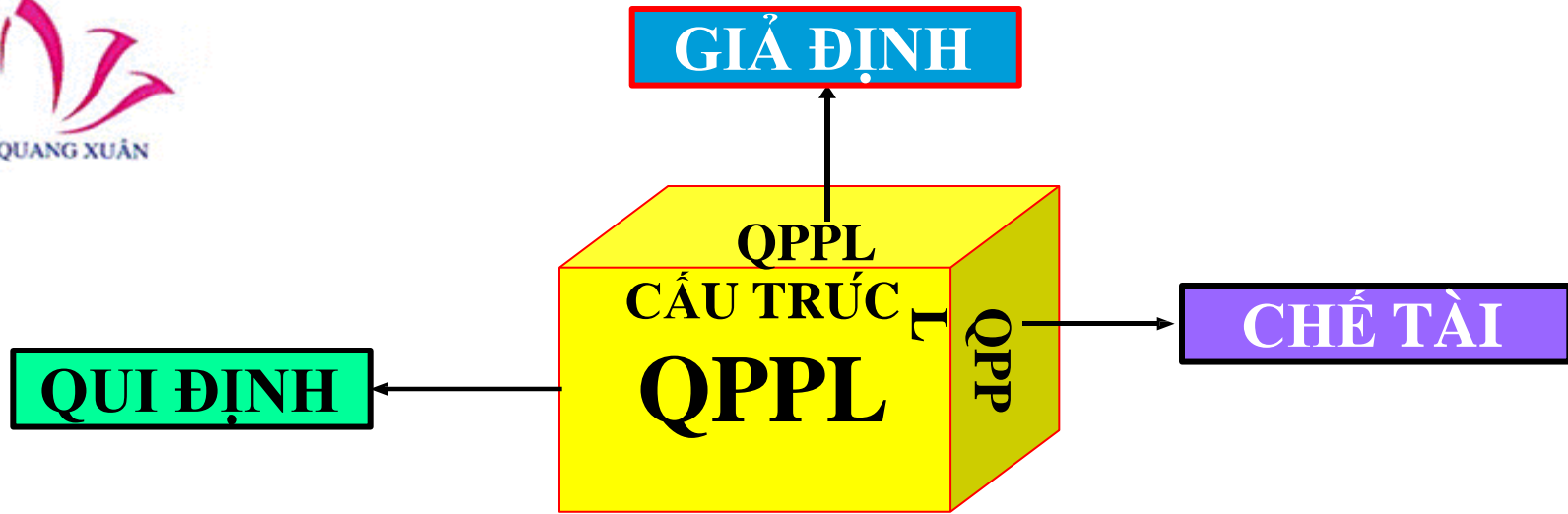
*NN ban
hành và
bảo đảm th.
hiện*

*NDung: cho
phép và bắt
buộc*

CẤU TRÚC CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Nói đến cấu trúc của qui phạm pháp luật là nói đến nội dung, là cơ cấu bên trong, là các bộ phận hợp thành qui phạm pháp luật.





Cấu trúc đó hàm chứa những câu hỏi:

- Ai, khi nào, trong những điều kiện, hoàn cảnh nào?
- Phải làm gì và không được làm gì?
- Nếu không làm thì hậu quả như thế nào?

GIẢ ĐỊNH PHÁP LUẬT





1. GIẢ ĐỊNH

- *Đây là phần nêu lên trường hợp sẽ áp dụng những quy phạm cụ thể cho một số hoàn cảnh.*
- *Trường hợp cụ thể xảy ra trong thực tế.*
- *Cũng là nơi nêu lên cách ứng xử nếu tình huống đó xảy ra thì chủ thể cần phải hành động thế nào.*
- *Để không đi ngược lại với quy định của pháp luật.*





GIẢ ĐỊNH PHÁP LUẬT

Giả định chính là phần mô tả những tình huống thực tế của nhà làm luật xảy ra trong quan hệ xã hội mà qui phạm pháp luật sẽ tác động đối với những chủ thể nhất định.

Điều 147 (BLHS). Tội vi phạm chế độ một vợ, một chồng:
Người nào đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc người chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người mà mình biết rõ là đang có chồng, có vợ gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến một năm.

- *Là một bộ phận của quy phạm pháp luật trong đó nêu lên những hoàn cảnh, điều kiện có thể xảy ra trong cuộc sống và cá nhân hay tổ chức nào ở vào những hoàn cảnh, điều kiện đó phải chịu sự tác động của quy phạm pháp luật đó.*
 - ✓ *Trong giả định của quy phạm pháp luật cũng nêu lên chủ thể nào ở vào những điều kiện, hoàn cảnh đó.*



1. GIẢ ĐỊNH

- *Là một bộ phận của quy phạm pháp luật trong đó nêu lên những hoàn cảnh, điều kiện có thể xảy ra trong cuộc sống và cá nhân hay tổ chức nào ở vào những hoàn cảnh, điều kiện đó phải chịu sự tác động của quy phạm pháp luật đó.*
- ✓ *Trong giả định của quy phạm pháp luật cũng nêu lên chủ thể nào ở vào những điều kiện, hoàn cảnh đó.*





GIẢ ĐỊNH CỦA QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Đây là bộ phận của QP quy định *địa điểm, thời gian, chủ thể, các hoàn cảnh, tình huống có thể xảy ra trong thực tế* mà nếu tồn tại chúng thì phải hành động theo quy tắc mà QP đặt ra.

⇒ Trả lời cho câu hỏi: *Ai, khi nào, điều kiện hoàn cảnh nào?*



XÁC ĐỊNH GIÁ ĐỊNH, QUY ĐỊNH, CHẾ TÀI.



- *Lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước, có nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; cùng toàn dân xây dựng đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế”.*

(Điều 65 Hiến pháp 2013).



MINH HỌA

- *Khi một bên tham gia giao dịch dân sự do bị lừa dối hoặc bị đe dọa, cưỡng ép thì có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự đó là vô hiệu.*

(Điều 127 Bộ luật Dân sự 2015).



MINH HỌA

- **GIẢ ĐỊNH:** *“Khi một bên tham gia giao dịch dân sự do bị lừa dối hoặc bị đe dọa, cưỡng ép”*
- ✓ *Giả định trong trường hợp này đã nêu lên tình huống, hoàn cảnh chịu sự điều chỉnh của quy phạm này đó là khi một bên tham gia giao dịch dân sự do bị lừa dối hoặc bị đe dọa.*

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT





2. QUY ĐỊNH

- *Là nơi nêu lên quy tắc xử sự mà mọi người phải thi hành khi xuất hiện những điều kiện mà phân giả định đã đặt ra.*
- *Đây cũng là bộ phận trung tâm của quy phạm pháp luật và không thể thiếu trong các bộ phận cấu thành nên một quy phạm pháp luật.*



QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT

- Nếu giả định của qui phạm pháp luật nêu lên những tình huống có thể xảy ra trong thực tế mà pháp luật tác động tới, thì qui định sẽ chỉ ra cho chủ thể (mệnh lệnh của nhà nước, yêu cầu của pháp luật) quyền và nghĩa vụ (cách thức xử sự) khi chủ thể rơi vào giả định.
- Phần qui định sẽ trả lời cho câu hỏi chủ thể phải làm gì? được làm gì? và không được làm gì? mà giả định đã dự liệu trước.

- - *Khi tham gia giao thông tôi phải làm gì?*
- - *Tôi có đất, có tiền là tôi xây nhà được không?*



QUY ĐỊNH

- *Là một bộ phận của quy phạm pháp luật trong đó nêu cách xử sự mà tổ chức hay cá nhân ở vào hoàn cảnh, điều kiện đã nêu trong bộ phận giả định của quy phạm pháp luật được phép hoặc buộc phải thực hiện.*



QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Ví dụ:

“ Công dân có quyền tự do kinh doanh theo quy định của pháp luật”.

(Điều 57 Hiến pháp 1992)

→ **Phạm quy định: có quyền ...pháp luật.**

“ Công dân có nghĩa vụ đóng thuế và lao động công ích theo quy định của pháp luật”.

(Điều 80 Hiến pháp 1992)

→ **Phạm quy định: có nghĩa vụ ... pháp luật.**



XÁC ĐỊNH GIẢ ĐỊNH, QUY ĐỊNH, CHẾ TÀI.



- *Khi một bên tham gia giao dịch dân sự do bị lừa dối hoặc bị đe dọa, cưỡng ép thì có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự đó là vô hiệu.*

(Điều 127 Bộ luật Dân sự 2015).



XÁC ĐỊNH GIẢ ĐỊNH, QUY ĐỊNH, CHẾ TÀI.

- **Giả định:** “*Khi một bên tham gia giao dịch dân sự do bị lừa dối hoặc bị đe dọa, cưỡng ép*” Giả định trong trường hợp này đã nêu lên tình huống, hoàn cảnh chịu sự điều chỉnh của quy phạm này đó là khi một bên tham gia giao dịch dân sự do bị lừa dối hoặc bị đe dọa.
- **Quy định:** “*quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch dân sự đó là vô hiệu*”. Quy định trong trường hợp này nêu lên cách thức xử sự của đối tượng được nêu ở phần giả định.
- **Chế tài:** không có.

(Điều 155 Bộ luật Hình sự 2015).



MINH HỌA

QUY ĐỊNH:

- *Không được nêu rõ ràng trong quy phạm pháp luật nhưng ở dạng quy định ngầm.*
- *Theo đó, quy định trong trường hợp này là không được xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác.*



MINH HỌA

- 1. Giả định:** *“Lực lượng vũ trang nhân dân”* Phần giả định trong trường hợp này nêu lên quan hệ xã hội mà quy phạm này điều chỉnh, xác định rõ đối tượng phải chịu sự điều chỉnh của quy phạm pháp luật này đó là lực lượng vũ trang nhân dân.
- 2. Quy định:** *“tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, Nhân dân, với Đảng và Nhà nước, có nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ Nhân dân, Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; cùng toàn dân xây dựng đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế”*. Phần quy định trong trường hợp này nêu lên cách thức xử sự của đối tượng được nêu ở phần giả định.
- 3. Chế tài:** không có.

CHẾ TÀI PHÁP LUẬT



CHẾ TÀI



Hỏi: *Chế tài* là gì vậy CHTV, sao có từ này và nó được sử dụng như thế nào?

Đáp: Tách *chế* và *tài* ra thì hai từ này đều có nghĩa liên quan đến việc may đo, định kích thước áo quần.

Chế: may áo, sau có nghĩa là định ra phép tắc, còn có nghĩa hiện đại là làm ra, tạo ra. Cũng dùng trong các từ: **sáng chế, chế độ.**



CHẾ TÀI

Tài: cắt áo, sau có nghĩa là ra quyết định. Cũng dùng trong các từ: **độc tài** (môt mình ra quyết định), **tài phán**, **trọng tài** (người ở giữa ra quyết định, trọng: ở giữa).

Chế tài: cắt xén cho vừa vặn, nghĩa bóng là các biện pháp ngăn ngừa, xử phạt việc sai trái.



3. CHẾ TÀI

- Là bộ phận chỉ ra những biện pháp tác động mà Nhà nước sẽ áp dụng.
- Đối với chủ thể không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy tắc xử sự.
- Đã được nêu trong phần giả định của quy phạm và cũng là hậu quả pháp lý bất lợi mà chủ thể phải gánh chịu khi không thực hiện đúng nội dung tại phần quy định.



QUI ĐỊNH

Nếu giả định của qui phạm pháp luật nêu lên những tình huống có thể xảy ra trong thực tế mà pháp luật tác động tới, thì qui định sẽ chỉ ra cho chủ thể (mệnh lệnh của nhà nước, yêu cầu của pháp luật) quyền và nghĩa vụ (cách thức xử sự) khi chủ thể rơi vào giả định.

Phần qui định sẽ trả lời cho câu hỏi chủ thể phải làm gì? được làm gì? và không được làm gì? mà giả định đã dự

- Khi tham gia giao thông tôi phải làm gì?

- Tôi có đất, có tiền là tôi xây nhà được không?

QUI ĐỊNH

Có thể nói rằng, phần qui định là **linh hồn, là lõi** của qui phạm pháp luật, thể hiện ý chí của nhà nước đối với chủ thể khi rơi vào giả định.

Phần qui định của qui phạm pháp luật thường được nêu ở dạng mệnh lệnh như: Cấm, không được, phải, thì, có, được...

Những yêu cầu của pháp luật đối với chủ thể được nêu trong qui định có thể là:

- Xử sự mà chủ thể được phép thực hiện hoặc không được thực hiện.
- Những lợi ích vật chất hoặc tinh thần mà chủ thể được hưởng.
- Những xử sự mà chủ thể phải làm và thậm chí là làm như thế nào.

PHÂN LOẠI QUI ĐỊNH

Căn cứ vào tính chất, phương pháp tác động

Qui định dứt khoát

Chỉ nêu ra một cách thức xử sự, không có sự lựa chọn.

Qui định tùy nghi

Nêu ra hai hoặc nhiều cách thức xử sự khác nhau và cho phép lựa chọn

Qui định giao quyền

Nội dung trực tiếp xác định quyền hạn của cá nhân hay tổ chức nào đó

CHẾ TÀI

Chế tài là sự phản ứng của nhà nước đối với chủ thể vi phạm qui định.

Chế tài trả lời cho câu hỏi nếu không tuân thủ qui định thì phải gánh chịu hậu quả gì? Phần chế tài không chỉ là hậu quả pháp lý đối với chủ thể vi phạm mà nó còn là sự cảnh báo của nhà nước đối với chủ thể khi rơi vào những tình huống được nêu trong giả định.

Chế tài có vì những mục đích khác nhau: có thể chế tài mang tính chất trừng trị, giáo dục; khôi phục, khắc phục những hậu.

- *chế tài hình sự,*
- *chế tài hành chính,*
- *chế tài dân sự,*
- *chế tài kỷ luật.*



3. CHẾ TÀI

- *Căn cứ vào tính chất của các nhóm quan hệ xã hội được pháp luật điều chỉnh, chế tài được phân chia thành nhiều loại:*
- *Chế tài hình sự*
- *Chế tài hành chính*
- *Chế tài dân sự...*



3. CHẾ TÀI

- *Là một bộ phận của quy phạm pháp luật nêu lên những biện pháp tác động mà nhà nước dự kiến để đảm bảo cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh.*





XÁC ĐỊNH GIÁ ĐỊNH, QUY ĐỊNH, CHẾ TÀI.



- *Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm..*

(Điều 127 Bộ luật Dân sự 2015)



XÁC ĐỊNH GIẢ ĐỊNH, QUY ĐỊNH, CHẾ TÀI.

- *Giả định: “Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác”. Giả định trong trường hợp này đã nêu lên đối tượng phải chịu sự điều chỉnh của quy phạm pháp luật này đó là người xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác.*
- *Quy định: không được nêu rõ ràng trong quy phạm pháp luật nhưng ở dạng quy định ngầm. Theo đó, quy định trong trường hợp này là không được xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác.*
- *Chế tài: “bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm”. Chế tài ở đây là biện pháp của Nhà nước tác động đến chủ thể vi phạm pháp luật.*

(Điều 155 Bộ luật Hình sự 2015).



MINH HỌA

CHẾ TÀI:

“bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm”.

Chế tài ở đây là biện pháp của Nhà nước tác động đến chủ thể vi phạm pháp luật

NHÀ NƯỚC & PHÁP LUẬT

**III. NHỮNG HÌNH THỨC THỂ HIỆN QUY PHẠM
PHÁP LUẬT TRONG CÁC ĐIỀU LUẬT**

TS. BÙI QUANG XUÂN



NHỮNG HÌNH THỨC THỂ HIỆN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG CÁC ĐIỀU LUẬT

- *Để đảm bảo tính lô gíc, chặt chẽ đòi hỏi quy phạm pháp luật phải được trình bày cả 3 bộ phận theo một kết cấu là: nếu một tổ chức hay một cá nhân nào đó ở vào những hoàn cảnh, điều kiện nhất định nào đó (giả định); thì được phép xử sự hoặc buộc phải xử sự theo một cách thức nhất định (quy định); nếu không xử sự đúng với cách thức mà Nhà nước buộc phải thực hiện họ sẽ phải gánh chịu những hậu quả bất lợi (chế tài).*



NHỮNG HÌNH THỨC THỂ HIỆN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG CÁC ĐIỀU LUẬT

- *Tuy nhiên, trong các quy định của pháp luật (gọi chung là các điều luật) không phải bao giờ cũng có hình thức biểu đạt như vậy.*
- *Nhiều điều luật không có hoặc không nhất thiết phải có đầy đủ các bộ phận vì không nêu thì mọi người cũng biết hoặc nó được viện dẫn ở điều luật khác.*
- *Không được đồng nhất điều luật với quy phạm pháp luật. Điều luật chỉ là hình thức thể hiện của quy phạm pháp luật.*



CÁC BỘ PHẬN TRONG QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG CÁC ĐIỀU LUẬT

- *Một quy phạm pháp luật có thể được trình bày trong một điều luật.*
- *Cũng có thể trình bày nhiều quy phạm pháp luật tương tự nhau trong cùng một điều luật, nếu việc trình bày như vậy tiện lợi cho việc so sánh và nhận thức nội dung các quy phạm pháp luật đó.*





CÁC BỘ PHẬN TRONG QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG CÁC ĐIỀU LUẬT

- *Trật tự các bộ phận của quy phạm pháp luật có thể thay đổi chứ không nhất thiết phải trình bày theo trật tự: giả định, quy định và chế tài.*
- *Có thể trình bày đầy đủ các bộ phận của quy phạm pháp luật trong một điều luật nhưng cũng có thể một bộ phận thành phần nào đó của quy phạm có thể được giới thiệu (viện dẫn) ở các điều khoản khác trong văn bản quy phạm pháp luật đó.*



NHÀ NƯỚC & PHÁP LUẬT

IV. PHÂN LOẠI CÁC QUY PHẠM PHÁP LUẬT

TS. BÙI QUANG XUÂN



PHÂN LOẠI CÁC QUY PHẠM PHÁP LUẬT

- 1. Căn cứ vào đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh*
- 2. Căn cứ vào nội dung của quy phạm pháp luật*
- 3. Phụ thuộc vào hình thức mệnh lệnh nêu trong quy phạm pháp luật*
- 4. Phụ thuộc vào cách trình bày quy phạm pháp luật*





CÂU HỎI ÔN TẬP

- 1. Khái niệm quy phạm pháp luật?*
- 2. Các bộ phận cấu thành của quy phạm pháp luật?*
- 3. Hình thức trình bày quy phạm pháp luật trong các điều luật?*
- 4. Căn cứ để phân loại quy phạm pháp luật?*



TÓM LƯỢC CUỐI BÀI

Trong bài học này, chúng ta đã cùng nhau tìm hiểu các nội dung sau:

- 1. Khái niệm quy phạm pháp luật xã hội chủ nghĩa*
- 2. Cơ cấu của quy phạm pháp luật*
- 3. Những hình thức thể hiện quy phạm pháp luật trong các điều luật*
- 4. Phân loại các quy phạm pháp luật*



TS. BUI QUANG XUAN

CHÚC THÀNH CÔNG & HẠNH PHÚC



TS. BUI QUANG XUAN